

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2456/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng**  
**Khu kinh tế Năm Căn, tỉnh Cà Mau đến năm 2030**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Năm Căn, tỉnh Cà Mau đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Khu kinh tế) với những nội dung chủ yếu sau:

**1. Phạm vi quy hoạch:**

Phạm vi nghiên cứu quy hoạch chung Khu kinh tế Năm Căn nằm dọc theo hành lang trục quốc lộ 1, thuộc địa bàn huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, bao gồm thị trấn Năm Căn, xã Hàm Rồng, xã Hàng Vịnh và ấp Ông Do của xã Đất Mới. Diện tích tự nhiên là 10.801,95 ha, dân số hiện trạng (2011) là 34.496 người. Ranh giới địa lý được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp huyện Cái Nước, huyện Phú Tân và huyện Đầm Dơi (bờ Nam sông Bảy Háp);

- Phía Nam giáp huyện Ngọc Hiển (bờ Bắc sông Cửa Lớn);

- Phía Đông giáp xã Hiệp Tùng huyện Năm Căn;

- Phía Tây giáp phần còn lại của xã Đất Mới và xã Lâm Hải, huyện Năm Căn.

## 2. Tính chất:

- Là khu kinh tế tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực, gồm khu phi thuế quan (công nghiệp - thương mại - dịch vụ) và khu thuế quan (đô thị, nuôi trồng thủy sản kỹ thuật cao, dịch vụ du lịch sinh thái và các trung tâm tiếp vận của vùng tỉnh Cà Mau).

- Là đầu mối giao thương quốc tế của tỉnh Cà Mau và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Là động lực phát triển kinh tế của tiểu vùng phía Nam tỉnh Cà Mau với trọng tâm phát triển công nghiệp cơ khí, đóng mới tàu biển và dịch vụ tài chính, viễn thông.

- Trung tâm dịch vụ du lịch sinh thái đặc trưng rừng ngập mặn. Trung tâm công nghiệp, thương mại - dịch vụ và nuôi trồng, chế biến thủy sản của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Có vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh của vùng đồng bằng sông Cửu Long và Quốc gia.

## 3. Mục tiêu:

- Khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau và khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

- Xây dựng và phát triển Khu kinh tế Năm Căn với các ngành chủ chốt là công nghiệp cơ khí, đóng mới sửa chữa tàu biển, lắp ráp máy, điện tử, công nghiệp chế biến hàng thủy sản xuất khẩu, công nghiệp và dịch vụ dầu khí, may mặc, vật liệu xây dựng, sản xuất hàng tiêu dùng cùng các ngành công nghiệp hỗ trợ khác. Phát triển du lịch sinh thái rừng ngập mặn ven biển và du lịch biển đảo, kinh tế cảng, khu phi thuế quan gắn với cảng và khu dân cư đô thị.

- Tạo việc làm, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu nhập cho người lao động.

## 4. Dự báo quy mô dân số, đất đai:

Dân số: Dự báo đến năm 2020 quy mô dân số toàn Khu kinh tế khoảng 45.000 người, trong đó dân số đô thị khoảng 28.000 người; dự báo đến năm 2030 quy mô dân số khoảng 90.000 người; dân số đô thị khoảng 80.000 người.

Đất đai: Đến năm 2020, đất xây dựng đô thị và khu phi thuế quan khoảng 875 ha, trong đó đất khu phi thuế quan khoảng 320 ha, chỉ tiêu đất dân dụng giai đoạn này đạt 90 - 110 m<sup>2</sup>/người; đến năm 2030, đất xây dựng đô thị và khu phi thuế quan khoảng 2.170 ha, trong đó đất khu phi thuế quan khoảng 800 ha, chỉ tiêu đất dân dụng giai đoạn này đạt 100 - 130 m<sup>2</sup>/người.

#### 5. Định hướng phát triển không gian:

##### a) Mô hình và cấu trúc không gian:

Khu kinh tế Năm Căn phát triển theo mô hình chuỗi các đô thị và khu phi thuế quan theo các trục hành lang kinh tế đường thủy là sông Cửa Lớn, kênh xáng Cái Nai và các tuyến đường bộ là quốc lộ 1A, đê biển Đông, đê biển Tây.

Cấu trúc lưu thông Khu kinh tế Năm Căn bao gồm các trục giao thông đường bộ: Tuyến đường xuyên Á, quốc lộ 1A đồng thời là đường Hồ Chí Minh đi Đất Mũi, tuyến đê biển Đông, đê biển Tây; các tuyến đường tỉnh ĐT.988B, ĐT.988C và các trục giao thông thủy như sông Cửa Lớn, sông Bảy Háp, kênh xáng Cái Nai, kênh Cái Ngay và các tuyến kênh dọc.

Khu phi thuế quan, gồm các khu quản lý nhà nước, khu thương mại dịch vụ và công nghiệp gắn với quốc lộ 1A và sông Cửa Lớn.

Chuỗi các đô thị bao gồm đô thị Năm Căn, đô thị chuyên ngành kinh tế Hàm Rồng và đô thị Đất Mới liên kết với nhau theo trục quốc lộ 1A.

Các điểm dân cư nông thôn tập trung bao gồm các trung tâm xã, các cụm tuyến dân cư nông thôn được phân bố theo các tuyến giao thông bộ và giao thông thủy.

Các vùng nông nghiệp, cảnh quan, không gian mở bao gồm các vùng sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nuôi trồng thủy sản kết hợp trồng rừng, không gian phát triển du lịch sinh thái và dịch vụ du lịch, không gian cây xanh cảnh quan và mạng lưới sông rạch.

##### b) Phân khu chức năng:

Khu phi thuế quan: Bố trí tại trung tâm khu kinh tế, gắn kết với vùng phát triển đô thị qua các trục giao thông như quốc lộ 1A, sông Cửa Lớn và các đường ngang của khu kinh tế. Tổng diện tích vùng phát triển phi thuế quan là 800 ha đến năm 2030; diện tích đất dự kiến phát triển công nghiệp là 500 ha đến năm 2030.

Các khu vực phát triển đô thị: Bao gồm đô thị Năm Căn, đô thị Hàm Rồng và đô thị Đất Mới liên kết với nhau theo trục quốc lộ 1A và đê biển Đông - Tây. Tổng diện tích đất xây dựng các đô thị khoảng 1.370 ha.

Các khu vực dân cư nông thôn tập trung: Bao gồm khu vực dân cư sống theo các tuyến kênh, rạch tại Đô thị Năm Căn, các trung tâm xã, các cụm tuyến dân cư nông thôn được phân bố theo các tuyến giao thông bộ và thủy.

Các khu vực phát triển nuôi trồng thủy sản: Tập trung tại các xã Hàm Rồng, Hàng Vĩnh, Đất Mới và một phần của Đô thị Năm Căn, phân bố hai bên quốc lộ 1A và phân chia thành hai khu vực: Nuôi trồng thủy sản chuyên canh và nuôi thủy sản kết hợp trồng rừng.

Các khu vực cảnh quan - không gian mở: Bao gồm các vành đai xanh (công viên chuyên đề, rừng trồng, không gian xanh cảnh quan) bao quanh các đô thị và khu phi thuế quan, các tuyến cây xanh cảnh quan dọc kênh rạch, các hồ điều hòa kết hợp cảnh quan, khu du lịch sinh thái phía Tây của Đô thị Năm Căn.

c) Định hướng phát triển không gian khu phi thuế quan:

- Khu quản lý: Gồm 02 khu phía Bắc và phía Đông đô thị Năm Căn, tiếp giáp quốc lộ 1A và sông Cửa Lớn; có chức năng tổ chức các hoạt động của cơ quan hải quan như xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu hàng hóa (qua cảng thủy, đường bộ) và các hoạt động khác của khu phi thuế quan. Quy mô đến năm 2030 khoảng 100 ha; bao gồm Khu số 1 (khoảng 50 ha) tiếp giáp với quốc lộ 1A, là nơi tổ chức các hoạt động kiểm soát ra vào khu phi thuế quan theo đường bộ và Khu số 2 (khoảng 50 ha) tiếp giáp với sông Cửa Lớn, là nơi tổ chức các hoạt động kiểm soát ra vào khu phi thuế quan theo đường bộ và đường thủy.

- Khu thương mại dịch vụ: Tại phía bắc khu quản lý số 1, tiếp giáp quốc lộ 1A. Bao gồm các siêu thị miễn thuế, khu tài chính - ngân hàng, khu xúc tiến thương mại, khu triển lãm - trưng bày sản phẩm; hệ thống khách sạn - nhà hàng, khu vui chơi giải trí, khu công viên cây xanh. Quy mô đến năm 2030 khoảng 200 ha. Các khu chức năng được tổ chức phân khu hợp lý, đảm bảo khai thác hiệu quả không gian trục quốc lộ 1, kết nối với khu Quản lý Nhà nước, tận dụng tối đa các không gian cảnh quan tự nhiên (mặt nước, cây xanh tập trung, kênh rạch và hồ điều hòa ở phía Đông và phía Bắc) để tổ chức các công trình trong khu vực, tạo các không gian đặc trưng, hiện đại.

- Khu công nghiệp tập trung: Quy mô đến năm 2030 khoảng 500 ha. Chức năng gồm công nghiệp đóng tàu; công nghiệp năng lượng (dầu khí, điện); công nghiệp lắp ráp, gia công hàng hoá; công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu mới; công nghiệp phụ trợ nghề biển; chế xuất - đào tạo - nghiên cứu; hậu cần cảng (logistic); khu kho cảng; dịch vụ phục vụ công nghiệp và cây xanh tập trung, cảng biển. Tổ chức không gian được bố trí thành hai khu: Khu công nghiệp số 1 phía Đông Nam khu quản lý số 1, quy mô 200 ha và khu công nghiệp số 2 phía Đông khu quản lý số 2, quy mô khoảng 300 ha.

d) Định hướng phát triển không gian các đô thị:

Hệ thống đô thị tại Khu kinh tế Năm Căn bao gồm Đô thị Năm Căn (tại thị trấn Năm Căn hiện hữu), hai đô thị chuyên ngành là Đô thị Hàm Rồng về phía Bắc và Đô thị Đất Mới tại trung tâm Khu kinh tế. Dự báo quy mô dân số đô thị của toàn Khu kinh tế năm Căn đến năm 2020 khoảng 28.000 người, đến 2030 khoảng 80.000 người.

- Đô thị Năm Căn:

+ Vị trí: Tiếp giáp sông Cửa Lớn ở phía Nam, rạch Ông Tình ở phía Bắc.

+ Quy mô dân số đến năm 2020 khoảng 25.000 người với dân số đô thị khoảng 20.000 người; đến năm 2030 dân số đô thị đạt khoảng 65.000 người, trong đó dân số đô thị khoảng 60.000 người.

+ Quy mô đất xây dựng đô thị đến năm 2020 khoảng 555 ha; đến năm 2030 khoảng 1.370 ha.

+ Tính chất: Là đô thị loại III; trung tâm hành chính - chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật của huyện Năm Căn và tiểu vùng phía Nam tỉnh Cà Mau; trung tâm dịch vụ du lịch sinh thái rừng ngập mặn; trung tâm thương mại - dịch vụ phía Nam vùng tỉnh Cà Mau. Là đầu mối giao thông của các trục hành lang kinh tế đô thị quan trọng của vùng đồng bằng sông Cửu Long và Quốc gia. Có vị trí chiến lược an ninh quốc phòng quan trọng của vùng đồng bằng sông Cửu Long và Quốc gia.

+ Định hướng phát triển không gian:

. Các trục không gian chủ đạo bao gồm trục quốc lộ 1A (đường Hồ Chí Minh), Đê biển Đông, Đê biển Tây và trục chính đô thị; sông Cửa Lớn và kênh xáng Cái Nai. Hướng phát triển chính dọc theo quốc lộ 1A, phía Đông quốc lộ 1A và dọc phía Bắc đê biển Đông Tây, sông Cửa Lớn.

. Khu hành chính huyện Năm Căn bố trí tại trung tâm Đô thị Năm Căn, phía Tây kênh xáng Cái Nai, gắn kết với các trung tâm cấp vùng ở phía Nam.

. Đất ở phân bố hai bên quốc lộ 1A, kênh xáng Cái Nai, với các loại hình ở mật độ cao tập trung dọc theo các trục chính đô thị; ở mật độ thấp bố trí phía sau lớp mật độ cao, gắn kết với các không gian cây xanh đô thị.

. Các trung tâm chuyên ngành cấp vùng như dịch vụ thương mại, trung tâm y tế vùng bố trí ở trung tâm đô thị, phía Đông quốc lộ 1A; trung tâm đào tạo, thể dục thể thao, được bố trí phía Tây kênh xáng Cái Nai, tiếp cận với trục chính Khu kinh tế.

. Các khu dịch vụ thương mại và công cộng đô thị bố trí thành mạng lưới, xen kẽ trong các khu ở.

. Khu du lịch sinh thái và dịch vụ du lịch bố trí ở trung tâm khu đô thị, tiếp giáp kênh xáng Cái Nai ở phía Đông và các rạch Không Quân ở phía Bắc, rạch Xèo Thùng ở phía Tây.

. Các không gian cây xanh, công viên đô thị bố trí tập trung tại các khu vực rạch Ông Do, dọc kênh xáng Cái Nai, gắn kết với trung tâm hành chính huyện và khu văn hoá - đào tạo cấp vùng.

. Các khu vực cảnh quan, không gian mở được tổ chức dọc theo các kênh Xèo Lớn, rạch Không Quân, rạch Ông Tinh và gắn kết với không gian các hồ điều hoà trong Đô thị Năm Căn.

- Đô thị Hàm Rồng:

+ Vị trí: Phía Bắc khu kinh tế, tiếp giáp sông Bảy Háp.

+ Quy mô dân số đến năm 2020 khoảng 8.000 người; đến năm 2030 khoảng 15.000 người.

+ Quy mô đất xây dựng đô thị đến năm 2020 khoảng 123 ha, đến năm 2030 khoảng 300 ha.

+ Tính chất: Là đô thị chuyên ngành thương mại - dịch vụ, sản xuất tiểu thủ công nghiệp.

+ Định hướng phát triển không gian:

. Các trục không gian chủ đạo gồm trục quốc lộ 1A (đường Hồ Chí Minh) và đường huyện 60 (đường Hàm Rồng - Cây Dương), bờ Nam sông Bảy Háp, kênh tấc Năm Căn và kênh Đồn. Hướng phát triển chính dọc theo phía Đông quốc lộ 1A, bờ Nam sông Bảy Háp.

. Đất ở phân bố chủ yếu phía Đông quốc lộ 1A, phía Nam sông Bảy Háp, với các loại hình khu ở mật độ cao tập trung dọc theo các trục chính đô thị; các khu ở mật độ thấp bố trí phía Tây quốc lộ 1A và phía Bắc đô thị.

. Trung tâm hành chính và các công trình dịch vụ công cộng đô thị phát triển từ hạt nhân là trung tâm xã Hàm Rồng.

. Trung tâm thương mại - dịch vụ bố trí tại trung tâm của Đô thị Hàm Rồng, gắn kết với quốc lộ 1A và cụm tiểu thủ công nghiệp, thuận tiện cho các hoạt động giao thương.

. Cụm tiểu thủ công nghiệp, có quy mô 50 ha, được bố trí về phía Nam của đô thị, kết nối với quốc lộ 1A qua đường khu vực ở phía Nam của cụm tiểu thủ công nghiệp.

- Đô thị Đất Mới:

+ Vị trí: Phía Tây quốc lộ 1A và kênh tắc Năm Căn.

+ Quy mô dân số đến năm 2030 khoảng 5.000 người. Quy mô đất xây dựng đô thị đến năm 2030 khoảng 55 ha.

+ Tính chất: Là đô thị chuyên ngành dịch vụ của khu kinh tế.

+ Định hướng phát triển không gian:

. Các trục không gian chủ đạo của đô thị gồm trục quốc lộ 1A, kênh xáng Cái Nai, rạch Ông Tà, rạch Ông Do (xã Đất Mới).

. Đất ở phân bố phía Tây quốc lộ 1A, kênh xáng Cái Nai, với các loại hình khu ở mật độ cao tập trung dọc theo phía Tây quốc lộ 1A và hai bên kênh xáng Cái Nai; các khu ở mật độ thấp bố trí phía sau lớp mật độ cao.

. Các công trình dịch vụ công cộng đô thị phát triển từ hạt nhân là trung tâm xã Đất Mới hiện hữu.

. Trung tâm thương mại - dịch vụ phục vụ du lịch sinh thái bố trí tại ngã ba rạch Ông Do - kênh tắc Năm Căn, gắn kết với trục quốc lộ 1A, đường vào khu trung tâm khu đô thị.

đ) Định hướng phát triển các khu dân cư nông thôn:

Các khu vực dân cư nông thôn bao gồm các thị tứ, trung tâm xã, các cụm tuyến dân cư nông thôn phân bố trong vùng sản xuất nông nghiệp theo các tuyến giao thông đường bộ và đường thủy.

Trung tâm xã Hàng Vịnh phát triển tại trung tâm hiện hữu. Trung tâm xã Hàm Rồng tái bố trí tại ngã ba kênh Chống Mỹ - kênh Cái Ngay. Trung tâm xã Đất Mới tái bố trí tại ngã ba kênh Cạn và sông Bảy Háp.

Dự kiến đến năm 2030, quy mô đất xây dựng các khu dân cư nông thôn khoảng 250 ha dựa trên các khu vực nông thôn hiện hữu, sẽ được đầu tư xây dựng và phát triển theo chương trình xây dựng nông thôn mới đã triển khai từ năm 2009 của tỉnh.

e) Định hướng không gian cây xanh cảnh quan không gian mở:

Vùng cảnh quan sông nước gồm sông Cửa Lớn, sông Bảy Háp, khu vực rừng trồng phía Tây quốc lộ 1A, vườn chim Năm Căn, vườn Quốc gia Đất Mũi, vườn Quốc gia U Minh Hạ trên địa bàn của tỉnh. Hệ thống cây xanh cảnh quan được tổ chức dọc theo các tuyến sông, kênh rạch, kết nối với các hồ điều hòa.

Dự kiến, quy mô đất cây xanh cảnh quan, hồ điều hòa khoảng 800 ha vào năm 2020 và khoảng 1.100 ha vào năm 2030.

g) Định hướng vùng nuôi trồng thủy sản:

Vùng nuôi trồng thủy sản có quy mô khoảng 6.100 ha. Vùng phía Tây quốc lộ 1A phát triển nuôi trồng thủy sản kết hợp với rừng trồng, rừng ngập mặn quy mô vừa. Vùng phía Đông quốc lộ 1A phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng công nghiệp hoá.

h) Khu vực Quốc phòng - An ninh:

Đồn cảnh sát biên phòng và Căn cứ hải quân vùng 5 hiện hữu trong khu vực Khu kinh tế bố trí tại địa bàn xã Hàng Vịnh, đảm bảo khai thác vị trí tiếp cận với sông Cửa Lớn, thuận lợi tác chiến, bảo vệ an ninh chủ quyền tại vùng biển Đông và vịnh Thái Lan, đồng thời hỗ trợ các công tác cứu hộ, cứu nạn trong vùng biển khu vực. Dự kiến quy mô khu vực Quốc phòng - An ninh trong Khu kinh tế Năm Căn khoảng 20 ha.

6. Quy hoạch sử dụng đất theo các giai đoạn:

TT	Loại đất	Diện tích 2020 (ha)	Diện tích 2030 (ha)
	Tổng diện tích đất tự nhiên	10.801,95	10.801,95
<b>I</b>	<b>Đất xây dựng đô thị</b>	555	1.370
1	- Đất dân dụng	345	1.050
2	- Đất ngoài dân dụng	210	320
<b>II</b>	<b>Khu phi thuế quan</b>	320	800
<b>III</b>	<b>Đất phát triển nông nghiệp và nông thôn</b>	8.070	6.350
1	- Đất xây dựng khu dân cư nông thôn	250	250
2	- Đất nuôi trồng thủy sản công nghiệp	4.370	3.900
3	- Đất rừng trồng kết hợp nuôi trồng thủy sản	3.450	2.200
<b>IV</b>	<b>Đất khác</b>	1.856,95	2.281,95
1	- Cây xanh cảnh quan	800	1.100
2	- Đất Quốc phòng - An ninh	20	20
3	- Đất tôn giáo	0,1	0,1
4	- Mặt nước (sông, rạch, hồ điều hòa)	1.036,85	1.161,85



## 7. Định hướng không gian kiến trúc cảnh quan (thiết kế đô thị):

a) Vùng kiểm soát không gian kiến trúc đô thị được tổ chức thành ba phân vùng. Bao gồm vùng kiểm soát đô thị trung tâm của Đô thị Năm Căn, khu vực Quản lý Nhà nước và Thương mại - dịch vụ phi thuế quan, Đô thị Đất Mới, Đô thị Hàm Rồng.

b) Các trục không gian chủ đạo của Khu kinh tế được tổ chức theo các phân vùng kiểm soát. Bao gồm các trục chính như quốc lộ 1A, đường đê biển Đông - Tây, đường huyện 61 (đường Đất Mới - Tây Hải), đường huyện 60 (đường Hàm Rồng - Cây Dương).

c) Các công trình điểm nhấn bao gồm các công trình nằm trên các trục không gian chủ đạo và tại các vùng kiểm soát. Các công trình điểm nhấn hiện hữu có giải pháp cải tạo chỉnh trang. Các công trình trung tâm chuyên ngành cấp vùng và trung tâm dịch vụ công cộng được bố trí gắn với các trục chính đô thị và tại các cửa ngõ đô thị.

d) Quy định về mật độ xây dựng: Khu vực Đô thị Năm Căn hiện hữu, cải tạo có mật độ xây dựng cao nhất (không quá 70%); các khu vực Đô thị Hàm Rồng, Đô thị Đất Mới, các khu vực ven đô và khu dân cư nông thôn có mật độ xây dựng thấp nhất (không quá 30%); các khu vực xây mới, mở rộng tại đô thị, các khu trung tâm chuyên ngành, khu phi thuế quan có mật độ xây dựng trung bình (không quá 50%).

đ) Quy định về tầng cao: Đô thị Năm Căn có tầng cao tối đa là 5 tầng. Các đô thị Hàm Rồng, Đất Mới có tầng cao tối đa là 4 tầng. Khu phi thuế quan có tầng cao tối đa 5 tầng; đối với các công trình có yêu cầu đặc biệt về tầng cao được cấp phép riêng.

## 8. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

### a) Giao thông:

- Giao thông đối ngoại:

+ Tuyến quốc lộ 1A (đường Hồ Chí Minh) là tuyến đường Xuyên Á đi Campuchia. Chiều dài đoạn đi qua Khu kinh tế khoảng 15 km, theo tiêu chuẩn đường đô thị, lộ giới đường chính là 40 m (mặt đường 10,5 m mỗi bên, giải ngăn cách 3 m, vỉa hè mỗi bên 8 m, hai bên đường chính xây dựng 2 tuyến đường song hành.

+ Đường đê Biển Đông: Tiêu chuẩn cấp IV đồng bằng, mặt đường rộng 7,0 m mỗi bên; nền đường 9,0 m; hành lang bảo vệ đường mỗi bên là 10 m. Trong khu Kinh tế Năm Căn, tuyến có chiều dài khoảng 10 km.

+ Đường đê Biển Tây: Là tuyến đê bao phía Tây của tỉnh, đạt tiêu chuẩn cấp IV đồng bằng, mặt đường rộng 7,0 m, nền đường 9,0 m, hành lang bảo vệ đường mỗi bên 10 m. Trong Khu kinh tế Năm Căn, tuyến có chiều dài khoảng 1,2 km.

+ Tình lộ: Trong ranh giới Khu kinh tế không có tuyến đường tỉnh, tuy nhiên dọc ranh phía tây có tuyến đường tỉnh 988B (đường Đầm Dơi - Phú Tân) dài 52,0 km và gần ranh phía Đông có đường tỉnh 988C (đường Cà Mau - Đầm Dơi - Phú Tân) dài 45,1 km.

- Giao thông đường thủy

+ Tuyến đường biển cho phép tàu biển ra vào bán đảo Cà Mau:

. Tuyến lưu thông chính bằng đường biển cho khu vực phía Nam Bán đảo Cà Mau. Tuyến dài 47 km trên sông Cửa Lớn.

. Tuyến đường biển nối thị trấn Rạch Gốc với đảo Hòn Khoai, dài khoảng 22,3 km, tại đảo Hòn Khoai đang nghiên cứu dự án Cảng nước sâu (cảng trung chuyển nhập than, xăng dầu,...) với quy mô 12 bến, giai đoạn đầu 6 bến.

. Kết nối giao thông thủy từ Khu kinh tế Năm Căn tới cửa Rạch Gốc qua tuyến rạch Bà Bường hoặc rạch Ông Dinh tới Rạch Gốc.

+ Hệ thống đường thủy do Trung ương quản lý thực hiện theo quy hoạch được duyệt:

. Tuyến Bảy Háp: Tuyến kết nối sông Bảy Háp ra sông Cửa Lớn, tiêu chuẩn cấp III - ĐTNĐ, bề rộng từ 20 m - 30 m, độ sâu trung bình từ 2,0 m - 3,0 m.

. Tuyến sông Cái Ngay, Cái Nhép: Dài 16,5 km, tiêu chuẩn cấp III.

. Tuyến kênh Cái Nai, Cái Tắc Năm Căn: Dài 12 km, tiêu chuẩn cấp III.

+ Hệ thống sông kênh vận tải do tỉnh quản lý:

. Các tuyến kênh, rạch vận tải trong Khu kinh tế Năm Căn do tỉnh quản lý là các tuyến đạt tiêu chuẩn cấp IV-ĐTNĐ

. Hệ thống sông kênh vận tải do huyện quản lý

. Đối với hệ thống đường thủy do huyện quản lý. Quy hoạch cải tạo luồng tuyến duy trì đạt tiêu chuẩn cấp V.

- Giao thông đô thị và khu phi thuế quan:

+ Mạng lưới đường trục chính

. Đường có mặt cắt 1 - 1: Lộ giới 50 m, bao gồm mặt đường rộng 15 m x 2 bên, giải ngăn cách giữa rộng 4 m, vỉa hè mỗi bên rộng 8 m.

. Đường có mặt cắt 2 - 2: Lộ giới 43 m, bao gồm mặt đường rộng 12 m x 2 bên, giải ngăn cách giữa rộng 3 m, vỉa hè mỗi bên rộng 8 m.

. Đường có mặt cắt 3 - 3: Lộ giới 30 m, bao gồm mặt đường rộng 8 m x 2 bên, giải ngăn cách giữa rộng 2 m, vỉa hè mỗi bên rộng 6 m.

. Đường có mặt cắt 4 - 4: Lộ giới 30 m, giống mặt cắt 3 - 3 nhưng thêm 20 m hành lang bảo vệ sông rạch.

. Đường có mặt cắt 5 - 5: Lộ giới 25 m, bao gồm mặt đường rộng 15 m, vỉa hè mỗi bên rộng 5 m.

. Đường có mặt cắt 6 - 6: Lộ giới 25 m, giống mặt cắt 5 - 5 nhưng thêm 10 m hành lang bảo vệ sông rạch.

- Cầu trên đường bộ

Tất cả các tuyến đường cắt ngang qua các sông, mương, rạch đều phải làm cầu hoặc cống. Tính không thông thuyền của từng cầu sẽ được tính toán, xác định trong các dự án cầu cụ thể.

- Đầu mối hạ tầng kỹ thuật:

+ Cảng Năm Căn:

. Nằm trên bờ trái sông Cửa Lớn tại đô thị Năm Căn. Luồng vào cảng qua cửa Bò Đề ra Biển Đông dài 46,8 km. Năng lực thông qua 300 nghìn tấn/năm, trong đó có 150 nghìn tấn/năm xăng dầu đến năm 2015.

. Xây dựng mới 01 cầu chuyên dụng cho tàu chở dầu đến 5.000 DWT dài 75 m (thay thế bến phao nổi). Năng lực thông qua 500 nghìn tấn/năm (trong đó xăng dầu chiếm 300 nghìn tấn/năm) phù hợp với quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển đã được phê duyệt.

+ Cảng nước sâu:

. Cảng nước sâu (trung chuyên hàng hóa: nhập than, xăng dầu,...) đáp ứng cho tàu 250.000 DWT tại đảo Hòn Khoai, cách Khu kinh tế Năm Căn khoảng 50 km đường thủy phù hợp với quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển đã được phê duyệt.

+ Bến tàu khách kết hợp bến xe:

. Bến xe kết hợp bến tàu: Giữ nguyên quy mô hiện trạng Bến xe kết hợp bến tàu đang xây dựng tại sát đường Hồ Chí Minh.

. Xây dựng mới bến xe kết hợp bến tàu tại đầu đường trục chính (nằm giữa đường Hồ Chí Minh và sông Cái Nai) với quy mô dự kiến 0,5 ha.

+ Đường hàng không: Sân bay Năm Căn: Duy trì, nâng cấp sân bay hiện nay nhằm phục vụ nhu cầu du lịch, tham quan, quốc phòng - an ninh và khảo sát, thăm dò dầu khí.

+ Bến xe

. Bến xe khách liên huyện: Xây dựng mới bến xe phục vụ cho toàn khu kinh tế Năm Căn với quy mô 4,0 ha tại vị trí sát quốc lộ 1A (đường Hồ Chí Minh) và đối diện với bến xe kết hợp bến tàu hiện hữu.

. Bến bãi xe tải: Bến bãi xe tải được bố trí trong các khu, cụm công nghiệp với diện tích chiếm tỷ lệ khoảng 1 ha /100 ha đất toàn khu.

b) Chuẩn bị kỹ thuật đất xây dựng:

- San nền:

+ Đô thị Năm Căn và các đô thị dọc quốc lộ 1A: Cao độ xây dựng nằm trong đê biển được chọn  $H = 2,25$  m. Đối với khu vực nằm ngoài đê biển chọn cao độ xây dựng  $H = 3,00$  m.

+ Bờ sông Cửa Lớn, sông Bảy Háp, sông Cái Nai, kênh Cái Nhép và các kinh rạch trong khu kinh tế cần thiết phải được khảo sát thăm dò lòng sông để có biện pháp xử lý kịp thời các hiện tượng sạt lở bờ ở một số khu vực, đặc biệt là sông Cửa Lớn.

+ Đào một số hồ lớn trong khu vực thiết kế mục đích là hồ cảnh quan, hồ điều hòa và lấy đất đắp nền.

- Thoát nước mưa:

+ Cải tạo hệ thống hiện có: Tiếp tục nạo vét tu sửa các tuyến đã có, xử lý các tuyến cống gây ngập cục bộ trong phạm vi trung tâm Đô thị Năm Căn.

+ Thiết kế hệ thống thoát nước mưa được tách riêng với thoát nước bản và kết hợp giữa cống tròn, mương xây, mương hở và hồ chứa.

+ Đô thị Năm Căn: Hệ thống thoát nước mưa được tập trung thoát ra kinh xáng Cái Nai, rạch Xẻ Thùng, rạch Xẻ Nạn, kinh Xóm Huế, rạch Ông Tình, kinh Cỏ và kinh Ông Do, . . .

+ Các khu vực khác: Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế thoát trực tiếp ra rạch Lòng Tong, kênh Ông Bún, Ông U, rạch Lun Lở, kênh Tư, kênh Năm và vào hồ điều hòa.

+ Khu vực phía Bắc: Nước mưa được thoát ra sông Bảy Háp, kênh Cái Nhép, kênh Năm Cù, kênh Đồn, kênh Tắc Năm Căn

### c) Cấp nước

- Nguồn cấp nước: Đến năm 2020, khai thác nguồn nước ngầm, dung lượng 500 - 1.000 m<sup>3</sup>/giếng ngày cho các đô thị và các điểm dân cư nông thôn. Đến năm 2030, bổ sung thêm nguồn nước mặt từ nhà máy nước Sông Hậu qua hệ thống cấp nước từ thành phố Cà Mau về Năm Căn.

- Nhu cầu dùng nước:

+ Tổng nhu cầu dùng nước đến năm 2020 là 10.800 m<sup>3</sup>/ngày, trong đó nước sinh hoạt là 4.160 m<sup>3</sup>/ngày, nước cho công nghiệp - trung tâm công nghiệp là 4.080 m<sup>3</sup>/ngày.

+ Tổng nhu cầu dùng nước đến năm 2030 là 26.800 m<sup>3</sup>/ngày, trong đó nước sinh hoạt là 10.600 m<sup>3</sup>/ngày, nước cho công nghiệp - trung tâm công nghiệp là 10.800 m<sup>3</sup>/ngày.

- Định hướng cấp nước

+ Khu phi thuế quan: Công suất trạm cấp nước đến năm 2020 là 4.300 m<sup>3</sup>/ngày đêm, đến năm 2030 là 11.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm, cấp cho Khu công nghiệp và Khu quản lý nhà nước.

+ Đô thị Năm Căn: Công suất cấp nước đến năm 2020 là 3.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm, đến năm 2030 là 10.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

+ Đô thị Hàm Rồng: Công suất cấp nước đến năm 2020 là 1.700 m<sup>3</sup>/ngày đêm và đến năm 2030 là 3.800 m<sup>3</sup>/ngày đêm, cấp cho Đô thị Hàm Rồng và cụm công nghiệp Hàm Rồng.

+ Đô thị Đất Mới: Công suất cấp nước đến năm 2030 là 800 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

#### d) Cấp điện

##### - Nguồn cấp điện:

+ Nguồn cấp điện giai đoạn đầu lấy từ trạm 110/22 kV Ngọc Hiến với công suất 1x40 MVA, đến năm 2030 xây dựng trạm 110/22 kV - Ngọc Hiến với công suất trạm 1x40+1x25 MVA.

+ Riêng khu công nghiệp giai đoạn đầu có thể được cấp điện từ trạm 110 kV Ngọc Hiến. Sau đó xây dựng thêm một trạm 110 kV dung lượng 2x63 MVA chuyên dùng cấp điện riêng.

##### - Tiêu chuẩn cấp điện và nhu cầu dùng điện:

+ Tiêu chuẩn cấp điện dân dụng: 1.500 kWh/người/năm.

+ Tiêu chuẩn cấp điện công nghiệp: 250 kW/ha.

+ Tổng điện năng yêu cầu có tính đến năm 2020 với 10% tổn hao, 5% dự phòng: 46.800 kW/năm.

+ Tổng công suất điện yêu cầu có tính đến năm 2030 với 10% tổn hao, 5% dự phòng: 143.600 kW/năm.

##### - Mạng lưới điện

+ Một số tuyến chính 22 kV hiện hữu sẽ được giữ lại, cải tạo nâng công suất truyền tải và chuyển thành cáp ngầm.

+ Các tuyến 22 kV xây dựng mới là đường dây nổi, ở khu vực trung tâm các đô thị sử dụng cáp ngầm.

+ Các trạm hạ thế 22/0,4 kV là loại trạm hợp bộ hoặc trạm trong nhà.

#### đ) Thoát nước bản, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang:

##### - Định hướng thoát nước thải:

+ Khu phi thuế quan: Xây dựng 02 trạm xử lý nước thải; 01 trạm công suất 3.000 m<sup>3</sup>/ngày cho khu quản lý nhà nước, khu thương mại dịch vụ và khu công nghiệp phía Bắc; 01 trạm xử lý nước thải công suất 4.800 m<sup>3</sup>/ngày cho khu quản lý nhà nước và khu công nghiệp phía Nam.

+ Đô thị Năm Căn: Xây dựng 02 trạm xử lý nước thải. Công suất trạm phía Bắc là 2.000 m<sup>3</sup>/ngày, công suất trạm phía Nam 4.300 m<sup>3</sup>/ngày.

+ Đô thị Hàm Rồng: Xây dựng trạm thu gom xử lý nước thải công suất 1.600 m<sup>3</sup>/ngày cho đô thị, trạm xử lý nước thải công suất 960 m<sup>3</sup>/ngày cho cụm công nghiệp.

+ Đô thị Đất Mới: Xây dựng trạm xử lý nước thải công suất 530 m<sup>3</sup>/ngày.

- Quản lý chất thải rắn:

+ Tiêu chuẩn chất thải rắn: 0,8 - 1,0 kg/người/ngày.

+ Tổng lượng chất thải rắn toàn khu kinh tế đến năm 2030 khoảng 121 tấn/ngày, chất thải rắn công nghiệp khoảng 45 tấn/ngày. Tỷ lệ thu gom 100%.

+ Giai đoạn đến 2020: Xây dựng khu xử lý chất thải rắn tại xã Lâm Hải, quy mô 6 ha. Sau năm 2020: Hoàn thiện khu xử lý chất thải rắn và chế biến tại xã Tân Hưng Đông huyện Cái Nước với diện tích 15 ha, công suất xử lý 300 - 400 tấn/ngày dần đóng cửa bãi rác tại xã Lâm Hải.

+ Chất thải rắn độc hại tại các cơ sở Y tế phải được thu gom phân loại và xử lý theo đúng tiêu chuẩn trước khi chuyên chở về khu xử lý tập trung của huyện.

- Nghĩa trang:

+ Nghĩa trang liệt sỹ của huyện diện tích khoảng 4 ha nằm gần quốc lộ 1A hướng đi thành phố Cà Mau.

+ Nghĩa trang nhân dân của huyện xây dựng tại xã Lâm Hải. Xây dựng các đài hoả táng với công nghệ tiên tiến tại nghĩa trang.

+ Từng bước ngưng chôn cất và di dời các nghĩa trang nằm trong khu dân cư do ảnh hưởng môi trường vệ sinh dân cư và lãng phí đất. Tuyên truyền, vận động người dân không chôn cất trong đất vườn.

9. Các dự án ưu tiên đầu tư:

- Về hạ tầng kỹ thuật:

+ Nâng cấp, xây dựng tuyến quốc lộ 1A đoạn qua huyện Năm Căn.

+ Xây dựng tuyến đường đê biển Đông - Tây.

+ Xây dựng tuyến đường trục chính Khu kinh tế.

+ Mở rộng cảng Năm Căn.

+ Xây dựng một phần hạ tầng kỹ thuật khu phi thuế quan (khu thương mại phi thuế quan; khu quản lý nhà nước giáp quốc lộ 1A).

+ Xây dựng hệ thống cầu cho đô thị Năm Căn.

+ Xây dựng nhà máy nước và hệ thống cấp nước tới các khu dân cư chính tại đô thị Năm Căn.

+ Xây dựng trạm biến áp 110 kV tại đô thị Năm Căn và hệ thống truyền tải điện đến Đất Mới, Hàm Rồng, Hàng Vịnh.

+ Xây dựng trung tâm viễn thông.

- Về Hạ tầng xã hội:

+ Đầu tư xây dựng hệ thống công trình dịch vụ khu vực.

+ Xây dựng một phần khu trung tâm hành chính đô thị Năm Căn.

+ Xây dựng các khu dân cư tại các đô thị Năm Căn, Hàm Rồng.

+ Cải tạo, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu.

- Về môi trường:

+ Cải tạo hệ thống kênh rạch chính đô thị Năm Căn.

+ Xây dựng kè cho hệ thống kênh chính tại trung tâm đô thị Năm Căn.

+ Xây dựng hệ thống thoát nước thải tại đô thị Năm Căn.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau triển khai các công việc sau:

1. Ban hành Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Năm Căn, tỉnh Cà Mau được phê duyệt.

2. Phối hợp với Bộ Xây dựng, tổ chức công bố công khai đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Năm Căn, tỉnh Cà Mau được phê duyệt.

3. Tổ chức rà soát, điều chỉnh, lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, các khu dân cư nông thôn,... phù hợp đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Năm Căn, tỉnh Cà Mau được phê duyệt.

4. Xây dựng cơ chế chính sách, nguồn lực tài chính, nhân lực, thực hiện các dự án hạ tầng kỹ thuật để Khu kinh tế trở thành động lực phát triển của tỉnh Cà Mau.



**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Công Thương,  
Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư,  
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,  
Tài chính, Tài nguyên và Môi trường,  
Quốc phòng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Cà Mau;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT,  
các Vụ: TH, V.III, KTTH;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b).KN 38

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Hoàng Trung Hải**